

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG H2 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày: 19/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H2 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đoàn Minh Thắng.
- Bà Phạm Thị Thanh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Huỳnh Phúc Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Bảo Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Minh H1 (Không có tên gọi khác), sinh năm 2004, tại tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Minh Hào và bà Võ Thị Kim X; Vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/02/2023 đến ngày 03/6/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Phạm Minh H2, sinh năm 1986 (đã chết);

Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1/ **Phạm Thị Kim T**, sinh năm 1978.

HKTT: C3/18, Tổ 3 Ấp 3, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: B7/12 BC1, Ấp 3, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ **Phạm Thị Thu Th**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

3/ **Phạm Minh M**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

4/ **Phạm Minh T1**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

5/ **Phạm Minh H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

6/ **Hồ Thị Lệ Th1**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện tham gia tố tụng: **Phạm Thị Kim T**, sinh năm 1978 (có mặt).

HKTT: C3/18, Tổ 3 Ấp 3, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: B7/12 BC1, Ấp 3, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Võ Thị Kim X**, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 19, Khu phố 2, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Người làm chứng:

1/ **Trần Quốc B**, sinh năm 2004 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2/ **Ngô Văn L**, sinh năm 1955 (vắng mặt).

Địa chỉ: 13/4A Nguyễn Văn Côn, Khu phố 1, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Vào khoảng 15 giờ ngày 24/9/2022, bị cáo Ngô Minh H1 (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) tự ý điều khiển xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 66S1-024.53 (xe của mẹ bị cáo tên Võ Thị Kim X phía sau chở anh Trần Quốc B lưu thông trên đường Nguyễn Văn Côn theo hướng thị trấn Vĩnh Bình đi xã Vĩnh Hựu, khi đến khu vực thuộc khu phố 1, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây không làm chủ tay lái đụng vào bị hại Phạm Minh H2 đang đi bộ qua đường, hướng từ bên trái qua bên phải đường theo hướng đi của bị cáo gây tai nạn. Bị hại H2 được đưa đến bệnh viện Gò Công Tây, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang, ngày 25/9/2022 gia đình đưa anh H2 về nhà. Đến 13 giờ ngày 02/10/2022 thì hậu quả xảy ra là bị hại H2 chết, bị cáo và anh B bị thương nhẹ.

- Hiện trường vụ án thể hiện như sau:

Đường Nguyễn Văn Côn đoạn xảy ra tai nạn được trải nhựa bằng phẳng, bề mặt rộng 08 mét, đường phân T bằng vạch kẻ đường đứt quãng, chia mặt đường thành 02 phần mỗi phần rộng 04 mét, không có biển báo hiệu, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường.

Chọn mép đường bên phải theo hướng thị trấn Vĩnh Bình đi xã Vĩnh Hựu là mép đường chuẩn. Trụ điện số 53A bên trái đường là vật chuẩn. Hiện trường tai nạn xác định như sau: Vùng va chạm giữa mô tô hai bánh biển số 66S-024.53 và người đi bộ là Phạm Minh H2 cách mép đường chuẩn 01m25, cách vật chuẩn 14m50.

- Dấu vết liên quan đến tai nạn giao thông:

Khám nghiệm phương tiện gây tai nạn đối với xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 66S1-024.53 xác định: dè trước bị mài mòn, ốp đầu đèn bên trái phía trước bị mài mòn, bửng trước bên trái bị mài mòn, đầu tay thắng bên trái bị mài mòn.

An toàn kỹ thuật của xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 66S1-024.53: Phan trước, sau tác dụng. Còi tác dụng. Đèn tác dụng.

- Kết luận giám định pháp y tử thi số 115/PY-PC09 ngày 06/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tiền Giang kết luận Phạm Minh H2 dấu hiệu chính qua giám định: Vùng lưng, tay, chân có vết sây sát da đã đóng mảy. Bầm tụ máu tổ chức

dưới da đầu. Tụ máu dưới màng cứng. Não phù nề, sung huyết. Tụ máu dưới nhện. Dập nhu mô não.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, thời gian chết dưới 48 giờ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng theo nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 07/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây đã truy tố bị cáo Ngô Minh H1 về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây giữ quyền công tố và tranh luận; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 08/7/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề xuất mức án đối với bị cáo Ngô Minh H1 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất toàn bộ nội dung vụ án, không đề nghị gì thêm.

Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Minh H1 đã khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 15 giờ ngày 24/9/2022, tại đường Nguyễn Văn Côn thuộc khu phố 1, thị trấn V, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang bị cáo Ngô Minh H1 điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 66S1-024.53 không có giấy phép lái xe, không nhường đường cho bị hại Phạm Minh H2 đi bộ qua đường dẫn đến tai nạn, hậu quả anh H2 chết.

Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9 điều 8 và khoản 4 điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008: “*Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ 4. Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện*

phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường. Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường B đảm an toàn. Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm 9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.”.

Hành vi do bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm hại đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của bị hại Phạm Minh H2. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi vô ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo Ngô Minh H1 đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hiện nay, tình trạng những người điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ không chấp hành những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác đang trở thành vấn đề bức xúc đối với xã hội. Vì vậy để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần thiết phải xét xử và áp dụng cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

[4]. Xét về yếu tố lỗi trong vụ án: Nguyên nhân chính xảy ra tai nạn giao thông do bị cáo điều khiển xe mô tô không nhường đường cho người đi bộ và không có giấy phép lái xe. Do đó xác định lỗi trong vụ án này là hoàn toàn thuộc về bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân cho bị cáo H1 khi lượng hình.

[5]. Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về hình phạt chính: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng chế định án treo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong tất cả các chi phí luật định, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hai bánh biển số 66S1-024.53 quá trình điều tra xác định là thuộc sở hữu của chị Võ Thị Kim X nên đã trả lại cho chị X là phù hợp.

[9]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 [Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự và [Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP](#) ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Khoản 9 Điều 8, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Luật Thi hành án hình sự;

- Điểm b khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm a khoản 6 Điều 27 [Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Minh H1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Minh H1 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Minh H1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của [Luật thi hành án hình sự](#).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Do bị cáo được Tòa án tuyên phạt tù nhưng cho hưởng án treo nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05/LC-ĐTTH ngày 03/02/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra - công an huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

2. Về án phí:

Bị cáo Ngô Minh H1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Hồ sơ vụ án, Lưu AV.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Kiều Oanh